

Số: 32 /KHCL-THCS ND

Điện Bàn, ngày 27 tháng 11 năm 2025

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025
PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2025-2026 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

**Phần I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo UBND thị xã, Phòng GD&ĐT, Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự hỗ trợ tích cực của các bậc CMHS và lực lượng xã hội bên ngoài với sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết, nhiệt tình, giàu kinh nghiệm, nỗ lực trong công tác, giảng dạy.

- Đa số học sinh con nhà thuần nông ngoan hiền, biết vâng lời thầy cô, chuyên cần trong học tập.

2. Khó khăn:

- Nhà trường chưa đủ diện tích để xây dựng các công trình cho hoạt động GDTC và hoạt động trải nghiệm như : Hồ bơi, nhà đa năng, sân hoạt động các môn thể thao...CSVC của trường cơ bản đảm bảo nhu cầu dạy học, chưa đáp ứng thật tốt yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Công tác giữ vững trường đạt chuẩn cần có chủ trương mở rộng diện tích đất và sự đầu tư kinh phí của các cấp. Công tác xã hội hóa giáo dục phải được tiếp tục phát triển.

- Một bộ phận CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình còn phó mặc cho nhà trường. Do ảnh hưởng của xã hội và các trò chơi trên mạng Intranet một bộ phận nhỏ học sinh chưa thật sự chăm ngoan nên công tác giáo dục các em đó còn nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2023-2024; 2024-2025

1. Về phát triển trường lớp:

- Số lượng học sinh và quy mô trường lớp tăng:

Năm học/Số lượng HS cuối năm	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9		Tổng số		Ghi chú
	Số Lớp	Số HS	Số Lớp	Số HS	Số Lớp	Số HS	Số Lớp	Số HS	Số Lớp	Số HS	
2023-2024	6	268	5	217	4	180	5	206	21	871	
2024-2025	6	255	7	266	5	213	4	180	21	914	Tăng 43 HS

+Đảm bảo duy trì sĩ số trên 99%; tuyển sinh 100% học sinh vào lớp 6.

+Làm tốt công tác PC THCS trên địa bàn với trên 98% HS trong độ tuổi có bằng tốt nghiệp THCS.

2. Về chất lượng giáo dục:

Năm học: 2023-2024, 2024-2025:

Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong năm học qua:

Năm học	HỌC LỰC					HẠNH KIỂM				Giải HS giỏi	TN TH CS	Vào lớp 10 THPT CL
	Giỏi (Tốt)	Khá	TB (Đạt)	Yếu (Ch. đạt)	Kém	Tốt	Khá	TB (Đạt)	Yếu (Ch. đạt)	HSNK		
	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	SL	TL %	TL %
6,7,8 659	211 32.02	213 32.32	215 32.63	20 3.03	0 0.0	602 91.35	51 7.74	6 0.91	0 0.0	Nhất TB HSG 8. 6 giải đội, 33 cá nhân 8 giải NK		175/203 86.21
9 203	72 35.47	95 46.8	36 17.73	0 0.0		201 99.1	2 0.99			6T(HSG) 9T (NK) 8 giải đội, 15 cá nhân 14 giải NK	203 100	
2024-2025 915 HS	293 32.0	302 33.01	297 32.46	23 2.51		835 91.26	72 7.87	8	0.87	5HSG cấp tỉnh Nhi TB HSG 9; Ba toàn đoàn HSG 8 10 giải đồng đội, 62 giải cá nhân	180	171/180 95%

										12 giải cấp tỉnh T/Anh, Toán qua mạng		
										12 giải HSNK		

*** Nhận xét:**

-Chất lượng giáo dục đại trà ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ học sinh giỏi, HS khá năm sau tăng so với năm trước. Giữ vững tỷ lệ TN THCS đạt 100%

- Chất lượng HSG, HSNK ngày càng khẳng định nằm trong top đầu của thị xã

4. về cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ:

Năm học 2022-2023:

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã kiểm tra, đánh giá tình hình CSVC, thiết bị & CN dạy học đưa vào sử dụng. Rà soát những CSVC còn thiếu hoặc hư hỏng có kế hoạch tu sửa, mua sắm để đáp ứng nhu cầu dạy học. Tham mưu với Chính quyền xã Điện phương đề nghị và đã được lọt lại mái tôn và lãn sơn toàn trường. Nhà trường đã nâng cấp đường truyền, phủ sóng wi-fi toàn trường, xây dựng thêm 2 phòng dạy trực tuyến, phòng họp trực tuyến.

Sử dụng phần mềm dạy học VNPT-Elearning vào dạy học. Nâng cấp website của nhà trường để đảm bảo các yêu cầu về quản lý, điều hành, nhúng bài giảng E-Learning.

Chú trọng xây dựng cơ sở vật chất nhà trường gắn liền với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cấp trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động để tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

+ Kết quả trong năm học qua nhà trường đã tu sửa nâng cấp các phòng tin, xây dựng phòng họp trực tuyến, nâng cấp các phòng học để ứng dụng CNTT, đường truyền Intranet để phục vụ học tập của HS trên 40.000.000đ. Đồng thời đã được UBND xã thực hiện lãn sơn toàn trường và lọt tôn dẫy phòng học.

- Nhà trường đã mua sắm hơn 100 bản sách giáo khoa, sách tham khảo phục vụ việc dạy học CT GDPT 2018 và mua thêm thiết bị dạy học ngoài danh mục thiết bị UBND TX cấp với tổng số tiền 20.440.000đ

-Trong năm học, nhà trường đã sử dụng nguồn kinh phí không tự chủ đã xây dựng hệ thống công thoát nước trước và trong sân trường tạm thời để giải quyết nước tồn đọng trong sân trường, đảm bảo an toàn cho HS đến trường, tổng số tiền: 90.000.000đ.

- Nhà trường đã vận động các cá nhân, tập thể là mạnh thường quân, doanh nghiệp, cựu GV, Cựu HS của trường (Ông Dương Ngọc Thắng-Giám đốc công ty TNHH làng đúc

Phước Kiều; Ngân hàng BIDVI, Nhóm GV về Hưu trường THCS Nguyễn Du, Cựu HS qua nhiều niên khóa, CMHS và các mạnh thường quân khác..... phát thưởng cho HSG, HSNK đoạt giải các cấp, hỗ trợ HS nghèo vươn lên trong học tập, tặng ghế đá và một số thiết bị cho trường. Tổng kinh phí trên 50.000.000đ.

- Hội đồng hương Điện Phương sống tại TP Hồ Chí Minh đã tặng HS trường 4 máy lọc nước để HS sử dụng.

Năm học: 2024-2025:

-Nhà trường đã xây dựng thêm nhà xe học sinh, tu sửa nâng cấp nhà xe cũ để đảm bảo đủ chỗ để xe cho HS đến trường nâng cấp đường truyền, phủ sóng wi-fi toàn trường, củng cố mỗi phòng học 01 tivi thông minh đáp ứng nhu cầu dạy học.

-Mua sắm thêm sách-thiết bị dạy học đối với chương trình GDPT 2018 đối với lớp 8,9 Chú trọng xây dựng cơ sở vật chất nhà trường gắn liền với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cấp trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động để triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

Về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; việc cập nhật dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học để kết nối với IOC Edu và cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo; đẩy nhanh tiến độ số hóa các tài liệu dạy học, hồ sơ quản lý và dạy học của nhà trường:

- Việc trang bị phương tiện thiết bị sử dụng CNTT: 02 máy vi tính, 01 tivi màn hình lớn trong Hội trường.

- Nhà trường tiếp tục tham mưu, đề xuất với UBND thị xã, PGDĐT, UBND phường Điện Phương về đề án xây dựng 10 phòng học cho trường THCS Nguyễn Du giai đoạn 2020-2025; Rà soát bổ sung kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Thế nhưng, trường có chủ trương di dời về vị trí mới nên không được đầu tư xây dựng, cũng như mở rộng diện tích.

-Nếu thực hiện chủ trương di dời trường thì đề xuất thực hiện sớm để đến năm 2025-2026 đáp ứng nhu cầu dạy và học với số lớp tăng từ 2-3 lớp so với hiện nay.

- Công tác xã hội hóa giáo dục được phát triển chủ yếu là xây dựng quỹ khuyến học để hỗ trợ HS khó khăn và thưởng HS có giải cao các cấp bằng tiền hoặc hiện vật. Tổng trị giá trên 40.000.000đ

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1.Uu điểm:

- Quy mô trường lớp ổn định. Tuy năm học sau có tăng hơn năm học trước và 42 học sinh nhưng cơ cấu tổ chức, nhân sự đảm bảo. Số giáo viên về hưu nhà trường được phép hợp đồng nhân sự theo Nghị định 111 nên vẫn đáp ứng nhu cầu dạy và học.

-Chất lượng giáo dục đại trà ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ học sinh giỏi, HS khá năm sau tăng so với năm trước. Giữ vững tỷ lệ TN THCS đạt 100%

- Chất lượng HSG ngày càng khẳng định nằm trong top đầu của thị xã

-CSVC-Trang thiết bị&CN cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học, nhu cầu đổi mới phương pháp và ứng dụng CNTT vào dạy học

-Nhà trường duy trì và thực hiện tốt phong trào thi đua của Ngành. Năm 2023- 2024 trường được công nhận tập thể lao động xuất sắc, được chủ tịch UBND TX tặng giấy khen.

2.Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

-Diện tích trường học chưa đảm bảo theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, cho nên hạn chế về xây dựng các sân hoạt động TD-TT cho HS. Vì thế kết quả phong trào TD-TT của trường năm học 2024-2025 nhiều môn thi hơn năm học 2023-2024 nên kết quả HKPD cấp thị xã chưa cao.

- Trường nằm trong đề án di dời cho nên chưa được đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất. Còn thiếu một số phòng bộ môn (Mỹ thuật, phòng khoa học xã hội), nhà đa năng (Theo CT GDPT mới 2018).

- GV của trường đến tuổi về hưu trong ba năm qua nhiều, GV được bổ nhiệm về trường chưa đầy đủ theo vị trí việc làm nên trường thiếu giáo viên biên chế.

3. Bài học kinh nghiệm:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác dạy học giữ vững và phát huy kết quả đã đạt được trong những năm qua.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho GV, động viên GV học để đạt chuẩn theo luật giáo dục 2019 (Hiện nay 01 GV chưa đi học)

-Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Tham mưu với UBND về công tác mở rộng diện tích hoặc sớm di dời trường theo đề án để trường có đủ điều kiện dạy học.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025-2026 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp

ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 344-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 25/4/2014 của Tỉnh ủy Quảng Nam, NQ số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của tỉnh ủy Quảng Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, Chương trình hành động số 26-CTr/HU ngày 31/3/2014 của Huyện ủy Điện Bàn (nay là Thị ủy) về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng của Phường Điện Bàn, nhiệm kỳ 2025-2030 và tình hình phát triển kinh tế xã hội - An ninh quốc phòng (KTXH-ANQP) của Phường Điện Bàn năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội chi bộ trường THCS Nguyễn Du nhiệm kỳ 2025-2027 và tình hình thực tế của nhà trường về mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và kết quả chất lượng giáo dục tại thời điểm năm học 2025 - 2026, nay trường THCS Nguyễn Du xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

Trường THCS Nguyễn Du thuộc khối phố Thanh Chiêm 1-Phường Điện

Bàn, là địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc, người dân có truyền thống hiếu học, quan tâm đến công tác giáo dục. Đồng thời điều kiện kinh tế của từng hộ dân có mức thu nhập tương đối ổn định.

Địa phương cũng là nơi có nhiều di tích lịch sử, có nhiều làng nghề nổi

tiếng như làng đúc đồng Phước Kiều; Cơ sở sản xuất gốm Lê Đức Hạ; cơ sở sản xuất mộc Nguyễn Tiếp...và nhiều hộ gia đình sản xuất bánh tráng, mì quảng Phú Chiêm... Đặc biệt trường nằm trong cùng khuôn viên của Di sản văn hoá quốc gia Đình làng Dinh trấn Thanh Chiêm.

a. Thời cơ :

Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng giáo dục, xem" Giáo dục là quốc sách hàng đầu". Đồng thời đã có rất nhiều văn bản triển khai sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong đó có nhiều loại văn bản để triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; có nhiều chính sách ưu tiên đối với giáo dục; Luật giáo dục sửa đổi có nhiều điểm mới, phù hợp với sự phát triển chung của xã hội.

Trường luôn nhận được sự chỉ đạo thường xuyên kịp thời của Đảng ủy, chính quyền Phường Điện Bàn, phòng VH-XH phường .

Những năm gần đây, các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân, đặc biệt là các khóa cựu học sinh đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công tác khuyến học khuyến tài đối với nhà trường.

Có thể tổ chức được nhiều hoạt động trải nghiệm cho HS tại địa phương thông qua các cơ sở sản xuất, các di tích lịch sử..

b.Thách thức:

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, thực hiện công tác giáo dục tiếp tục theo Nghị quyết 29/NQ-TW và Kết luận số 91-KL/TW đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt, tâm huyết với nghề đã chọn. Đặc biệt là phải đảm bảo các năng lực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ.

Sự đột phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục của các trường trong cùng khu vực đang từng bước khẳng định chất lượng của trường mình.

Mạng Internet ngày càng phổ biến, nguy cơ học sinh nghiện game, nghiện facebook ngày càng nhiều. Những hệ lụy từ một bộ phận nhỏ gia đình không hạnh phúc, ly hôn, con không chung sống cùng bố mẹ hoặc bố mẹ chưa quan tâm đúng mức, nhà trường gặp nhiều khó khăn trong công tác giáo dục các em.

2. Môi trường bên trong

2.1. Về Đội ngũ CBGVNV:

Tổng số CB-GV-NV: 49. Nữ: 38.(Trong đó BC: 39; HD: 10)

Bao gồm: CBQL: 02; Nhân viên: 05 (kế toán: 1; văn thư: 1; thư viện: 1; Thiết bị: 01; BV: 01(HD)).

TPT: 01 (HD)

GV đứng lớp: 41/ 22 lớp, tỷ lệ 1.86. Trong đó: Giáo viên biên chế: 33, gồm: Toán: 7; KHTN: 8 (Vật lý: 3; Hoá học: 02; Sinh: 3); Ngữ văn: 5 ; Lịch sử: 2; Địa lý: 1; Tiếng Anh: 5; Tin học: 1; TD: 2 ; Âm nhạc: 01; Mỹ Thuật: 01; Công nghệ: 0. Giáo viên hợp đồng: 08 GV bao gồm: 03 Ngữ Văn; 01 GV Toán; 01Tiếng Anh, 01 TD; 01 GV LS&DL; 01GV Nghệ thuật

2.2.Về Học sinh:

Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Tổng cộng		Tăng giảm so với năm học 2024-2025	
TSHS	Lớp	TSHS	Lớp	TSHS	Lớp	TSHS	Lớp	TSHS	Lớp	+/- số học sinh	+/- số lớp
202	5	256	6	267	6	215	5	940	22	20	1

2.3.Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong năm học qua:

Năm học 2024-2025	HỌC LỰC					HẠNH KIỂM				Giải HS giỏi	TN TH CS	Vào lớp 10 THPT CL
	Giỏi (Tốt)	Khá	TB (Đạt)	Yếu (Ch. đạt)	Kém	Tốt	Khá	TB (Đạt)	Yếu (Ch. đạt)	HSNK		
	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	TL %	SL	TL %	TL %
915	293 32.02	302 33.01	297 32.46	23 2.51		835 91.26	72 7.87	8 0.87				

2.4. Về chất lượng mũi nhọn (HSG, HSNK):

- Kết quả tham gia các cuộc thi, kỳ thi cấp tỉnh :

Có 5 giải HSG (02 nhì (Tiếng Anh, KHTN-VL;), 01 ba (Ngữ Văn), 02 KK (KHTN-VL, Toán)); 01 Trung bày SP Stem; 07 HS đoạt giải IOE (02 nhất, 01 Nhì, 01 ba; 03 KK); 05 HS đoạt giải KK VIOEDU.

- Kết quả tham gia các cuộc thi, kỳ thi cấp Thị xã:

*** Học sinh giỏi lớp 9:** Giải nhì toàn đoàn. Giải III đồng đội môn Ngữ văn; Giải III đồng đội môn Lịch sử & Địa Lý; Giải Khuyến khích môn Tiếng Anh và 13 giải cá nhân gồm: 01 nhất (Ngữ Văn); 02 nhì (Anh, Tin); 02 ba (KHTN-VL, LS&ĐL-LS); 02KK (Toán); 01KK (KHTN-V Lý); 01KK (KHTN-Hoá); 02KK(LS&ĐL-ĐL); 02KK(LS&ĐL-LS)

*** Học sinh giỏi lớp 6-7-8 :**

Giải Ba toàn đoàn HSG lớp 8: Giải III đồng đội môn Tin 8; Giải Khuyến khích đồng đội môn Lịch sử & Địa Lý; Giải Khuyến khích đồng đội môn KHTN-VL và 47 giải cá nhân: Gồm: 01 giải ba (Anh 8), 01 giải Ba (1 Tin 8) 02 giải ba (KHTN- Vật lý 8), 01 giải ba (Toán8) và 42 giải KK cho các môn còn lại ở khối lớp 6,7,8; 01 giải nhất và 01 giải ba trung bày SP Stem; Giải KK cuộc thi “ Thiếu niên hóa trang nhân vật theo sách”.

- Kết quả tham gia giải thể thao HS:

01 giải nhì đồng đội nữ môn Việt Dã ; 08 giải cá nhân, bao gồm: 01 giải nhì (Việt dã), 02 giải ba (Nhảy cao, nhảy xa), 03 KK (Việt dã); 01KK (Nhảy xa), 01kk(Chạy 100m). Không có giải toàn đoàn.

Đánh giá chung: Chất lượng giáo dục hai mặt và phong trào HSG nâng cao và phát triển mạnh. Tuy nhiên kết quả luyện tập thể dục-thể thao đi xuống.

2.5.Về Cơ sở vật chất

- Phòng học và các phòng chức năng, công trình phục vụ hoạt động trong nhà trường

Khu phòng phục vụ học tập gồm: 12 phòng học, 02 phòng Tin, 03 phòng TNTH, 01 Thư viện, 01 phòng truyền thống .

Khu hiệu bộ: có 6 phòng và 01 Phòng hội đồng giáo viên

Bàn ghế HS: 415 bộ; trong đó đúng quy cách: 197 bộ; Bảng từ: 12 cái.

Bàn ghế giáo viên: 21 bộ, bàn ghế hội trường: 33 bộ, bàn vi tính: 31 cái

Nhà xe của CBGVNV, nhà xe học sinh: 04 (01 nhà xe giáo viên, 03 nhà xe học sinh).

Công trình vệ sinh của CBGVNV, học sinh: 02.

Nhà trường chưa có nhà đa năng, diện tích sân chơi bãi tập chưa đủ cho các HĐGD

-Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng chống loá, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu.

Đồ dùng dạy học đủ về số lượng cho các môn học ở các khối lớp ở mức tối thiểu, tuy nhiên thiết bị dạy học theo CT GDPT 2018 đối với lớp 8,9 còn thiếu.

Có 14 ti vi, 03 máy tính xách tay, 40 máy tính bàn được kết nối Internet phục vụ cho công tác dạy và học.

- Thư viện có 8576 đầu sách. Tổng trị giá 134.326.250 đ, đã giữ vững thư viện tiên tiến năm 2019

Từ những đặc điểm trên có thể rút ra những thuận lợi và khó khăn như sau:

a. Thuận lợi:

- Đội ngũ giáo viên: Nhà trường đã được UBND Phường giao chỉ tiêu biên chế và được xét tuyển hợp đồng ở các vị trí GV còn thiếu đảm bảo đủ GV để tổ chức dạy học khi bắt đầu khai giảng năm học mới. Hiện nay đội ngũ được trẻ hoá, có khả năng ứng dụng CNTT cao; Có tinh thần tập thể, đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục,

- Chất lượng giáo dục đại trà và học sinh giỏi trong năm qua có sự chuyển biến tốt, đạt được nhiều thành tích. Đây là nền tảng để đội ngũ luôn cố gắng duy trì và phát triển.

- Về trang thiết bị, công nghệ cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018.

- Phần lớn học sinh của trường chăm ngoan, CMHS có sự quan tâm phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục các em.

b. khó khăn:

- Diện tích trường học chưa đảm bảo theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, cho nên hạn chế về xây dựng các sân hoạt động TD-TT cho HS.

- Nhà trường không thể tổ chức dạy học 02 buổi trên ngày do thiếu phòng học, không có nhà đa năng, sân trường không đủ diện tích để tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp mà đảm bảo không ảnh hưởng đến các lớp học trái ca. Phòng học của HS hiện nay đã xuống cấp.

- Trường nằm trong đề án di dời cho nên nhiều năm liền không được đầu tư xây dựng. Hiện nay các phòng học đã xuống cấp. Còn thiếu một số phòng bộ môn (Âm nhạc, Mỹ thuật, phòng KHXH).

- Một bộ phận nhỏ học sinh do ảnh hưởng của hoàn cảnh gia đình, chịu ảnh hưởng của xã hội hoặc cá nhân gặp khó khăn trong học tập chưa có động cơ và thái độ học tập tốt. Nhà trường cần có sự phối kết hợp với cộng đồng trong công tác hỗ trợ và giáo dục các em.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh:

- Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4 tháng 11 năm 2013 của BCH Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trường THCS Nguyễn Du xây dựng nhà trường đảm bảo môi trường an toàn, thân thiện, tiên tiến để học sinh học tập, rèn luyện và phát huy tối đa khả năng tiềm ẩn của bản thân học sinh trong tất cả các lĩnh vực. Phân đầu nhà trường có chất lượng giáo dục toàn diện (đức, trí, thể, mỹ) và năng khiếu. Những học sinh cuối cấp khi rời khỏi trường có tri thức phổ thông nền tảng, nhân cách tốt và trí tuệ thời đại; tự chủ trong học tập, có khả năng sáng tạo, tự tin trong giao tiếp, tự giải quyết các vấn đề đơn giản của cuộc sống và thích ứng nhanh với sự phát triển của xã hội.

-Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, gắn với thực tiễn; rèn luyện phương pháp tự học, phát triển tư duy, phát huy năng lực, hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc.

2. Tầm nhìn:

Phân đầu xây dựng nhà trường thành một môi trường giáo dục tốt. Đến năm 2030 trường THCS Nguyễn Du thật sự thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục có hiệu quả với chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Đến năm 2030 xây dựng nhà trường ngày càng hiện đại, tiên tiến hơn nhằm đào tạo con người đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phát huy được năng lực người học đáp ứng sự mong đợi của gia đình và xã hội. Học sinh của nhà trường phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất, có nền tảng kiến thức phổ thông cơ sở vững chắc và có các kỹ năng cơ bản đảm bảo điều kiện để phát triển và nâng cao khi tham gia học trung học phổ thông, học nghề hoặc học chuyên nghiệp; có đủ các yếu tố để hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nâng cao tư cách và trách nhiệm công dân trong tương lai.

3. Giá trị cốt lõi:

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2026 là tiếp tục xây dựng trường học đổi mới căn bản toàn diện giáo dục trung học cơ sở, đồng thời hoàn thiện mô hình: "Trường học hạnh phúc", "Trường học gắn liền với thực tiễn" phân đầu học sinh của trường đạt được các hệ giá trị hệ giá trị sau:

- Học sinh của trường được phát triển toàn diện về kiến thức, nhân cách, thể chất, thẩm mỹ, có khả năng tự giải quyết vấn đề, tự tin trong giao tiếp, độc lập trong suy nghĩ, biết

hợp tác trong học tập và sinh hoạt, biết tự thể hiện mình, tôn trọng những chân giá trị của người khác, biết yêu thương, quý trọng mọi người, thích ứng nhanh với môi trường, chủ động tham gia và sẵn sàng đóng góp sức lực của mình trong các hoạt động cộng đồng, biết quản lý hành vi của bản thân, hiểu biết năng khiếu của bản thân và phát triển năng khiếu bản thân. Nhận thức đúng đắn các chuẩn mực đạo đức, biết phân biệt đúng sai trong suy nghĩ và hành động, luôn ca ngợi đề cao và làm theo cái đúng, có hiểu biết pháp luật và có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật

- Đội ngũ giáo viên đoàn kết, gắn bó với nhà trường, tận tụy với nghề, mẫu mực trong lối sống, hết mực yêu thương và luôn chăm lo đến sự nghiệp giáo dục. Tích cực đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, giáo viên là tấm gương đạo đức tự học, sáng tạo; Có năng lực chuyên môn vững vàng, hiểu đúng, đầy đủ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục theo yêu cầu đổi mới; có khả năng đổi mới và vận dụng thuần thục các phương pháp dạy học; thường xuyên hợp tác với gia đình, luôn phấn đấu nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; có khả năng khơi dậy những năng lực tiềm ẩn của học sinh; có năng lực đánh giá toàn diện, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh; có ý thức không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ, luôn học hỏi, nghiên cứu và tham gia các hoạt động của trường học kết nối, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

- Đội ngũ nhân viên của trường có phẩm chất chính trị tốt; có lối sống lành mạnh, trong sáng; Không ngừng học tập và nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng tác nghiệp thành thạo trong lĩnh vực công tác được phân công. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Chủ động sáng tạo, phối hợp công tác với các bộ phận công tác khác trong nhà trường để thực hiện mục tiêu nhiệm vụ đổi mới giáo dục của nhà trường. Cùng với cán bộ, giáo viên nhà trường không ngừng đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

*Đồng thời chú ý hình thành trong mỗi CBGVNV và học sinh các giá trị sau:

- Yêu nước: Có tinh thần tự tôn dân tộc và tình yêu quê hương, đất nước.
- Nhân ái: Tình yêu thương, biết quan tâm, chia sẻ khó khăn của người khác và thái độ bao dung ngày càng lan tỏa.
- Tôn trọng: Biết tôn trọng bản thân mình và những người xung quanh. Biết chấp nhận sự khác biệt của người khác.
- Trách nhiệm: Luôn xác định rõ trách nhiệm đối với bản thân mình, gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.
- Đoàn kết: Có tinh thần đoàn kết tập thể trong mọi tình huống. Có thái độ hợp tác và kỹ năng làm việc nhóm trong học tập, sinh hoạt.

- Chăm chỉ: Yêu lao động, chăm chỉ làm việc.
- Trung thực: Trung thực trong kiểm tra, thi cử, trong giao tiếp và trong cuộc sống; trung thực trong báo cáo, chân thành trong góp ý, phê bình bạn bè, đồng nghiệp.

4. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục toàn diện là uy tín, danh dự của nhà trường”; " Môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn là cốt lõi củng cố vị thế nhà trường”

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phân đầu hoàn thành kế hoạch xây dựng giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 18/TT-BGD ngày 22/8/2018, Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/ TT-BGDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018;

- Xây dựng kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, dựa trên văn bản chỉ đạo và định hướng của cấp trên đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

- Tạo điều kiện tốt nhất để mọi học sinh đều có cơ hội được học tập và phát triển những phẩm chất, năng lực đã được hình thành ở cấp tiểu học; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, gắn với thực tiễn; tập trung rèn luyện phương pháp tự học, phát triển tư duy, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, có hiểu biết ban đầu về ngành nghề và ý thức nghề nghiệp.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch để điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.

- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý và ban hành một số quy chế, quy định tương ứng với các giá trị cốt lõi, văn hóa nhà trường, giáo viên hiệu quả của kế hoạch chiến lược.

2.2. Tổ chức bộ máy:

- Năm học 2025– 2026 quy mô trường với 22 lớp với số lượng học sinh tăng 42 HS.

- Năm học 2026-2027 quy mô trường với 22 lớp với số lượng HS tăng 10 HS.

- Có đủ bộ máy quản lý trường học, các tổ chức chính trị, đoàn thể và các tổ nhóm chuyên môn trong trường hoạt động đảm bảo kỷ cương, nề nếp và chất lượng.

- Phần đầu nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động xuất sắc, tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, công đoàn, đoàn thanh niên, đội thiếu niên đạt vững mạnh xuất sắc; nhà trường đạt cơ quan văn hoá.

2.3. Công tác đội ngũ:

- Đảm bảo 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ trung cấp lí luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu bộ môn, 100% giáo viên có trình độ Đại học trở lên (theo Luật Giáo dục năm 2019). 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại Tốt từ 80% trở lên.

- 50% giáo viên trên môn tham gia dự thi và đạt GV dạy giỏi cấp thành phố (Theo kế hoạch của SGD-nếu có).

- 100% CBGVNV được bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ, năng lực chuyên môn, trình độ ngoại ngữ và tin học.

- Thực hiện đúng quy định về đánh giá năng lực giáo viên và đề xuất tinh giản đối với giáo viên có năng lực yếu kém.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu:

Chất lượng 2 mặt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Học lực	35%	39%	24%	2%
Hạnh kiểm	97	2.7	0.3	

Trong đó: HK loại Giỏi có ít nhất 15% HSXS/01 lớp.

Hạnh kiểm: Hằng năm đạt loại Tốt 90 - 95%, Khá 5-10%, không có học sinh xếp loại Hạnh kiểm Chưa đạt.

- Học lực: Chất lượng học lực của học sinh tăng theo từng năm, đến năm 2026 có Giới 25% trở lên; Khá đạt từ 35% trở lên, 100% được lên lớp sau khi rèn luyện trong hè.
- Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS đạt 100% hằng năm.
- Tỷ lệ học sinh được xét vào các trường THPT công lập là 85% (năm 2025) đến 2026 là 90%, còn lại vào các trường trung cấp nghề và THPT tư thục.
- Tỷ lệ HS giỏi, năng khiếu: Cấp Phường đạt từ 20 đến 30 giải; Cấp Thành phố 50-70% giải trên tổng số HS tham gia dự thi; tham gia đầy đủ các hội thi do Phường, Sở GD và Bộ GD tổ chức.
- Tỷ lệ TN THCS : Đạt 100%. Trúng tuyển vào trường THPT sinh lớp 10 đạt tỷ lệ trên 80% so với chỉ tiêu tỉnh giao.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Có đầy đủ phòng học, bàn ghế đảm bảo dạy học 02 buổi trên ngày, đầy đủ hệ thống phòng bộ môn trong đó có đủ trang thiết bị hiện đại (hệ thống bàn ghế đạt tiêu chuẩn, máy tính kết nối Internet, máy chiếu lắp đặt cho mỗi phòng học, thiết bị dạy học thông minh, có đủ thiết bị dạy học từng bộ môn theo qui định).
- Có đầy đủ hệ thống phòng làm việc riêng biệt, được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của nhà trường.
- Cảnh quan sư phạm nhà trường đảm bảo “Xanh - sạch - đẹp”, được xây dựng theo hướng "Trường học - Công viên"

2.6. Kế hoạch-tài chính

Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi dựa trên nguồn ngân sách được thị xã phân bổ hằng năm.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Khai thác có hiệu quả website của Trường, thường xuyên đăng tin hoạt động để quảng bá thương hiệu, công bố tầm nhìn, sứ mạng của trường.
- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi kinh nghiệm trong sinh hoạt cụm chuyên môn...
- Khuyến khích giáo viên tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành giáo dục địa phương.

3. Lộ trình thực hiện 2025-2026:

a. Về quy mô và tổ chức bộ máy

- Năm học 2025 - 2026 nhà trường quy mô trường với 22 lớp với số lượng học sinh tăng 42HS

- Có đủ bộ máy quản lý trường học, các tổ chức chính trị, đoàn thể và các tổ nhóm chuyên môn trong trường hoạt động đảm bảo kỷ cương, nề nếp và chất lượng.

- Phân đấu nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động xuất sắc, tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, công đoàn, đoàn thanh niên, đội thiếu niên đạt vững mạnh xuất sắc; nhà trường đạt cơ quan văn hoá.

b. Về đội ngũ

- Đảm bảo P.HT có chứng chỉ QLNN và được hoàn thành lớp Trung cấp chính trị, phân đấu 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ trung cấp lý luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu bộ môn, đồng viên 01 GV Ngữ Văn tham gia học nâng chuẩn, phân đấu 100% giáo viên có trình độ Đại học trở lên (theo Luật Giáo dục năm 2019). 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại Tốt từ 80% trở lên.

- 100% giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 100% CBGVNV được bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ, năng lực chuyên môn theo CTGDPT 2018

c. Mục tiêu về chất lượng giáo dục

- Hạnh kiểm: Đạt loại Tốt 95 - 98%, Khá 3-5%, Đạt: từ 1-2% không có học sinh xếp loại Hạnh kiểm chưa đạt.

- Học lực: Chất lượng học lực của học sinh tăng theo từng năm, đến năm 2026 có Giỏi 25% trở lên; Khá đạt từ 35% trở lên, 100% được lên lớp sau khi rèn luyện trong hè.

- Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS đạt 100% hằng năm.

- Tỷ lệ học sinh thi tuyển vào các trường THPT công lập đạt 85% (năm 2025) còn lại vào các trường trung cấp nghề và THPT tư thục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh giỏi phân đấu năm học đạt từ 20 đến 30 giải cấp Phường, từ 50-70% HS tham gia dự thi HSG cấp thành phố đạt giải.

d. Mục tiêu về cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm

- Có đầy đủ phòng học đảm bảo học hai buổi/ ngày, đầy đủ hệ thống phòng bộ môn trong đó có đủ trang thiết bị hiện đại (hệ thống bàn ghế đạt tiêu chuẩn, máy tính kết nối Internet, máy chiếu lắp đặt cho mỗi phòng học, thiết bị dạy học thông minh, có đủ thiết bị dạy học từng bộ môn theo qui định).

- Có đầy đủ hệ thống phòng làm việc riêng biệt, được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của nhà trường.

- Cảnh quan sư phạm nhà trường đảm bảo “Xanh - sạch - đẹp”, được xây dựng theo hướng "Trường học - Công viên"

e. Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường

- Đảm bảo mối quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp với Ban chăm sóc gia đình, trẻ em của xã thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ huynh về trách nhiệm và kỹ năng quản lý, giáo dục con cái; Xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục gia đình để làm nền tảng cho giáo dục nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài đúng theo Thông tư hướng dẫn của Bộ giáo dục nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập.

Năm học: 2026-2027:

-Trên cơ sở giữ vững các chỉ tiêu của năm học 2025-2026, phấn đấu đạt thêm các nội dung sau:

- Năm học 2026-2027 Không tăn lớp mà tăng 10HS so với năm học 2025-2026. Nhà trường phải mua thêm bàn ghế, khai thác, tu sửa đưa vào sử dụng phòng học cũ đã xuống cấp để đảm bảo HS học 02 buổi/ngày. Đầu tư thêm máy vi tính và ti vi thông minh phục vụ công tác dạy học.

- Phấn đấu giữ vững chất lượng đại trà, giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt về học lực từ 3% xuống 2%; giảm tỷ lệ bỏ học từ 0.05 xuống 0.02 %; tăng số lượng giải HSG, HSNK từ 5-10 giải so với năm học 2025-2026 và trường được bằng khen của UBND thành phố và tiếp tục được công nhận tập thể lao động xuất sắc.

- Đầu tư và từng bước nâng cao chất lượng thư viện đã được công nhận đạt chuẩn theo TT 16/2022 ngày 22/11/2022 mức độ 1.

- Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia (mức 2), trường đề nghị kiểm định chất lượng cấp độ 3 theo TT 18/TT-BGDĐT; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/ TT-BGDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018;

IV. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

1. Đối với tổ chức quản lý nhà trường:

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế: Thực hiện việc niêm yết 04 biểu công khai (09, 10, 11, 12) theo quy định tại Thông tư số công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, thực hiện KNS, CDS trong công tác quản lý và dạy học. Từng bước tập huấn cho đội ngũ và nâng cao ý thức tự học, tự rèn để khai thác công nghệ AL trong soạn giảng và quản lý.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục trung học.

- Thực hiện đánh giá xếp loại CBGVNV và xét thi đua khen thưởng dựa trên các tiêu chí đã được thông qua Hội nghị CB-VC năm học 2025-2026 và các văn bản quy định hiện hành. Đối với HS thực hiện đánh giá xếp loại HS và công nhận các danh hiệu căn cứ theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT TTBGDĐT ngày 20

tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông thực hiện chương trình GDPT 2018;

2. Xây dựng đội ngũ:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực đội ngũ giáo viên giỏi.

-Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn, thực sự đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tế của đơn vị.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch xin chủ trương và tiếp nhận giáo viên, nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng.

-Tạo điều kiện thuận lợi cho 01 giáo viên,01 nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ Tin học, Ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ; giáo viên chưa học đại học nhưng còn thời gian công tác trên 5 năm phải đăng ký đi học để đảm bảo theo quy định của Luật giáo dục năm 2019.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá giáo viên và chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên thông qua hiệu quả công việc và thành tích đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán, cán bộ giáo viên trẻ, tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi CBGVNV đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với tập thể.

- Thường xuyên quán triệt đến đội ngũ CBGVNV và học sinh các nội dung văn bản chỉ đạo của cấp trên về chủ trương, kế hoạch đổi mới toàn diện giáo dục đào tạo.

3. Nâng cao CLGD:

- Phát triển mạng lưới lớp học thông qua khảo sát chất lượng đầu năm, phân hoá đối tượng học sinh để sắp xếp lớp phù hợp với đối tượng.

- Tập trung chỉ đạo công tác đổi mới việc thiết kế giáo án, phương pháp giảng dạy theo hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục. Yêu cầu giáo viên phải có kỹ năng hướng dẫn học sinh các phương pháp học tập hiệu quả nhằm nâng cao khả năng tự học của học sinh.

- Tiếp tục phát triển văn hóa đọc trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin cho học sinh.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường nhằm tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh, văn hóa ứng xử cho CBGVNV.
- Hoàn thiện bộ tiêu chí về giáo viên hiệu quả, văn hóa nhà trường và trường học hạnh phúc.
- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện tốt hơn nữa đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.
- Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch cải tiến.
- Nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng lực sở trường cá nhân thông qua hoạt động của các câu lạc bộ; khả năng áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực hành, thực hiện có hiệu quả mô hình trường học gắn với thực tiễn.
- Phối hợp tuyên truyền giáo dục kiến thức về Pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn hướng nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ma túy, ngăn chặn bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em...
- Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, học sinh bị tự kỷ.

5. Phát triển cơ sở vật chất:

- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để được đầu tư nâng cấp trường chuẩn như mua sắm thêm bàn ghế, máy vi tính, phòng bộ môn, ti vi thông minh dùng để dạy học.
- Khai thác (tu sửa, bố trí thêm bàn ghế) và đưa vào sử dụng phòng học cũ đã xuống cấp để đảm bảo năm học 2026-2027 có đủ phòng học tập cho HS.
- Xây dựng kế hoạch huy động thêm nguồn kinh phí xã hội hóa để đầu tư, mua sắm, sửa chữa.
- Tham mưu UBND Phường mở rộng diện tích phía sau trường để đảm bảo diện tích sân hoạt động TD-TT cho HS (Nếu không di dời trường). Đồng thời có sự tham mưu trong công tác xây dựng trường lớp nếu thực hiện đề án di dời trường THCS Nguyễn Du về vị trí mới theo chủ trương của Thành phố.

5. Phát huy mối liên hệ trong và ngoài nhà trường :

- Đảm bảo mối quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp với Ban chăm sóc gia đình, trẻ em của xã thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ huynh về trách nhiệm và kỹ năng quản lý, giáo dục con cái; Xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục gia đình để làm nền tảng cho giáo dục nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài đúng theo Thông tư hướng dẫn của Bộ giáo dục nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch:

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Triển khai và quán triệt đến mọi thành viên trong nhà trường nắm được nội dung chiến lược, tuyên bố tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi mà nhà trường đang hướng tới đến CBGVNV, học sinh và cộng đồng.

- Chỉ đạo xây dựng lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn Trường.

- Tổ chức đánh giá và cải tiến việc thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả CBGVNV trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng khối đoàn kết, nhất trí cao của toàn trường, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tăng cường đổi mới quản lý, đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên và phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành cho học sinh.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

- Căn cứ Chiến lược phát triển dài hạn và tình hình thực tế từng năm để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

2.4. Đối với tổ chuyên môn:

- Căn cứ Chiến lược phát triển và tình hình thực tế từng năm để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường phù hợp với định hướng chiến lược

2.5. Đối với tổng phụ trách đội:

Xây dựng chương trình hành động hằng năm đảm bảo nội dung theo quy định; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

Phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng và triển khai kịp thời các hoạt động trải nghiệm, HĐGDNGLL.

Hướng dẫn Học sinh-Đội viên thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, 5 nhiệm vụ của học sinh trong Điều lệ trường Trung học, 10 điều quy định trong nội quy nhà trường, các quy định trong quy tắc ứng xử văn hóa trường học.

2.6. Đối với giáo viên:

- Đối với giáo viên Phải ghi nhớ các yêu cầu về tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi mà nhà trường đang hướng tới; Thực hiện đúng các nội quy, quy chế, văn hóa ứng xử; Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên hiệu quả; Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân.

- Giáo viên chủ nhiệm có kế hoạch hoạt động của lớp chủ nhiệm, thực hiện các biện pháp quản lý và giáo dục học sinh một cách có hiệu quả.

- Giáo viên bộ môn có kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy của cá nhân; tập trung đổi mới phương pháp dạy học, tham gia dạy học có hiệu quả; phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

2.7. Đối với nhân viên:

- Đối với nhân viên nhà trường: Thực hiện đúng các nội quy, quy chế, văn hóa ứng xử; Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành nhân viên giỏi; Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường.

Có kế hoạch hoạt động của từng cá nhân theo chuyên môn và tích cực, sáng tạo trong tham mưu giải quyết công việc chuyên môn

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Phòng Văn hóa-Xã hội Phường Điện Bàn:

Trường THCS Nguyễn Du kính đề nghị Phòng VH-XH Phường có tham mưu UBND Phường Điện Bàn, làm việc với thành phố sớm có kết luận về có thực hiện đề án xây dựng Dinh Trần Thanh Chiêm và di dời trường THCS Nguyễn Du về vị trí mới theo chủ trương của Thị uỷ trước đây hay không và có giải pháp nâng cấp, cải thiện CSVC để đảm bảo trường dạy học tốt trong thời gian chờ kết luận.

2. Đảng ủy, UBND Phường Điện Bàn:

Trường THCS Nguyễn Du kính đề nghị Đảng ủy, UBND Phường Điện Bàn xem xét đưa vào quy hoạch đầu tư mở rộng diện tích phía sau trường để đảm bảo diện tích xây dựng trường đạt chuẩn và tổ chức các hoạt động GDTC cho HS. Hoặc tham mưu đẩy nhanh tiến độ di dời trường để trường có đủ điều kiện tổ chức dạy học tốt nhất.

Trên đây là đánh giá thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024-2025 và phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2026 và định hướng tầm nhìn đến năm 2030 của Trường THCS Nguyễn Du. Các tổ chức, bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH Điện Bàn (*để báo cáo*);
- UBND Phường Điện Bàn (*để tham mưu*);
- Ban Đại diện CMHS (*Phối hợp thực hiện*);
- Các bộ phận trong nhà trường (*để thực hiện*);
- Lưu: Hồ sơ trường.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vân

DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

**CHỦ TỊCH
HIỆU TRƯỞNG**

Phan Thị Vân